

- Một vài nhóm **trình bày** (dùng ĐDDH của GV minh hoạ).
- GV: Nếu biết độ dài mỗi băng giấy (2 cm và 10 cm), không có băng giấy thực và không có hình ảnh minh hoạ, làm sao biết băng giấy màu xanh dài gấp mấy lần băng giấy màu cam? (Tính: $10 : 2 = 5$)

$10 : 2 = 5$ (GV viết lên bảng và nói *lấy số lớn chia cho số bé*).

Băng giấy màu xanh dài gấp 5 lần băng giấy màu cam.

2. Thực hành

Bài 1:

- HS (nhóm đôi) **dựa vào hình ảnh hoặc tính nhẩm**.

LUYỆN TẬP

Bài 1:

- HS **nhận biết** yêu cầu, **xác định** cách làm (tính toán) rồi **thực hiện**.
- Các em **thực hiện** phép tính rồi **nói** câu trả lời.

Bài 2:

- HS **tìm hiểu** bài, **nhận biết** yêu cầu.
- **Xác định** số lớn, số bé rồi **thực hiện**
- **Trình bày**:

Bài giải

$$36 : 9 = 4$$

Tuổi mẹ gấp 4 lần tuổi con.

CỦNG CỐ

Có thể dùng hình thức *Hỏi nhanh, đáp gọn* để chuyển tải các nội dung.

Chẳng hạn:

- 3 gấp lên 5 lần? ($3 \times 5 = 15$.)
- 15 giảm đi 5 lần? ($15 : 5 = 3$.)
- 15 gấp 3 mấy lần? ($15 : 3 = 5$.)

ĐIỂM Ở GIỮA. TRUNG ĐIỂM CỦA ĐOẠN THẲNG (2 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Nhận biết điểm ở giữa hai điểm, trung điểm của đoạn thẳng.
- Xác định trung điểm của đoạn thẳng qua hình ảnh trực quan.
- Giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến trung điểm của đoạn thẳng.

2. Năng lực chủ trọng: tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt.

Phẩm chất: trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực.

B. Thiết bị dạy học

GV: Một mảnh giấy hình chữ nhật kích thước 20 cm × 30 cm.

HS: Một mảnh giấy hình chữ nhật kích thước 4 cm × 6 cm.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞ ĐỘNG

Quan sát hình ảnh, **nhận biết** Thọ đứng giữa Sơn và Thuý.

BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

1. Giới thiệu điểm ở giữa hai điểm

- GV vẽ một đường thẳng, vẽ ba điểm A, O, B (như SGK).

- HS **nhận biết:** Ba điểm A, O, B cùng nằm trên một đường thẳng.

Ba điểm A, O, B thẳng hàng.

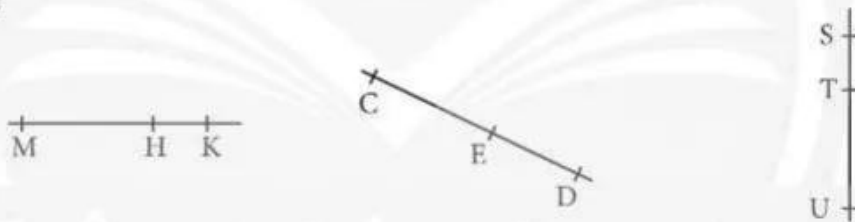
- GV giới thiệu (nói và viết):

A, O, B là ba điểm **thẳng hàng** (chỉ tay vào hình vẽ),

ta nói O là **điểm ở giữa hai điểm A và B**.

- HS **nhắc lại** và **nói tương tự** với một vài hình ảnh GV vẽ thêm.

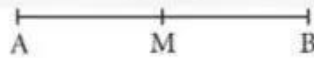
Ví dụ:



- GV lưu ý HS chỉ khi nào ba điểm thẳng hàng thì mới có điểm ở giữa hai điểm.

2. Giới thiệu trung điểm của đoạn thẳng

- GV vẽ một đoạn thẳng AB (dài 40 cm), tiếp theo vẽ điểm M.



- Nhận xét vị trí điểm M (M là điểm ở giữa hai điểm A và B).

GV viết: **M là điểm ở giữa hai điểm A và B.**

- Vị trí này có gì đặc biệt?

Một HS lên bảng, dùng thước đo để nhận biết độ dài đoạn thẳng MA bằng độ dài đoạn thẳng MB.

GV viết: **MA = MB.**

- GV giới thiệu: M là điểm ở giữa hai điểm A và B, $MA = MB$, ta nói:

M là trung điểm của đoạn thẳng AB (GV viết lên bảng).

- GV lưu ý HS khi có **cả hai điều** (M là điểm ở giữa hai điểm A và B, $MA = MB$) thì M mới là trung điểm của đoạn thẳng AB.

3. Thực hành

Bài 1:

- HS nhóm đôi **thảo luận**, tập **diễn đạt** theo nội dung bài học.

- **Trình bày có giải thích:**

- Ba điểm C, D, E thẳng hàng (cùng nằm trên một đường thẳng).

Điểm D ở giữa hai điểm C và E.

D là trung điểm của đoạn thẳng CE (điểm D ở giữa hai điểm C và E; $CD = DE$ do đo hoặc đếm số ô vuông).

- G không là trung điểm của đoạn thẳng HE (điểm G ở giữa hai điểm H và E nhưng GH không bằng GE).

...

Bài 2:

a) N là điểm ở giữa hai điểm S và T, $NS = NT (= 3 \text{ cm})$.

b) HS thực hiện (theo mẫu câu a).

Bài 3:

- HS sử dụng mảnh giấy hình chữ nhật đã được chuẩn bị.

- GV: nếu không có thước, làm sao xác định được trung điểm các cạnh của mảnh giấy hình chữ nhật?

- HS nhóm bốn **thảo luận**, **thực hành** rồi **trình bày** trước lớp.

- GV làm mẫu, HS làm theo.

LUYỆN TẬP

Bài 1:

- HS **nhận biết** yêu cầu, thực hiện cá nhân.

- Sửa bài, HS **giải thích** cách thực hiện.

a) **Đúng** (O là điểm ở giữa hai điểm A và B, $OA = OB = 2 \text{ cm}$).

b) **Sai** (M không là điểm ở giữa hai điểm C và D).

c) **Đúng** (Ba điểm P, K, Q thẳng hàng).

d) **Sai** (KP không bằng KQ).

Bài 2:

- HS **xác định** yêu cầu.

- HS nhóm bốn thảo luận, tìm cách thực hiện.

a) Theo thứ tự:

Lếu nâu: trung điểm đoạn thẳng AD.

Lếu cam: trung điểm đoạn thẳng BC.

Lếu vàng: trung điểm đoạn thẳng DC.

Lưu hồng: trung điểm đoạn thẳng AB.

Xác định trung điểm của từng đoạn thẳng trên.

b) Xác định vị trí trung điểm của đoạn thẳng SU.

– HS trình bày, GV yêu cầu giải thích một vài trường hợp.

CỦNG CỐ

– Tận dụng nền gạch vuông trong lớp. GV dùng phấn vẽ một hình vuông hoặc hình chữ nhật (xem hình).

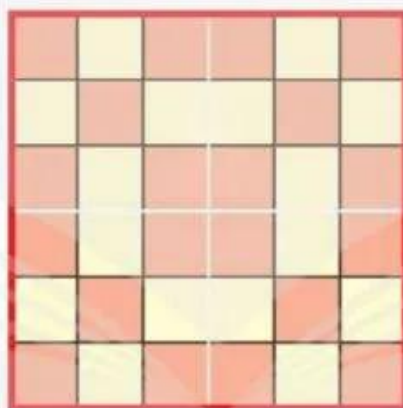
– Mỗi lần bốn bạn chơi (đứng sẵn trong hình vuông), các bạn này làm theo lệnh của GV, bạn nào thực hiện sai hoặc chậm nhất (trong bốn bạn) thì chịu hình phạt vui.

– Các lệnh có thể như sau:

Mỗi bạn đứng ở một đỉnh của hình vuông.

Mỗi bạn đứng ở trung điểm một cạnh của hình vuông.

...



HÌNH TRÒN (2 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kỹ năng:

– Nhận biết:

- Biểu tượng hình tròn.
- Một số yếu tố cơ bản của hình tròn: tâm, bán kính, đường kính.

– Sử dụng com- pa vẽ hình tròn.

2. Năng lực chú trọng: tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội, Mỹ thuật.

Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.